|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2017/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày tháng năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**DỰ THẢO**

**Về việc quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo**hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số …/2017/NQ-HĐND, ngày … tháng … năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh, Khóa IX, kỳ họp thứ … về việc mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số …/TTr-STC ngày … tháng … năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Quy định nội dung và mức chi**

1. Nội dung chi: Các nội dung chi liên quan đến hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các huyện và các xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

2. Mức chi:

Mức chi cho các nội dung chi quy định tại Khoản 1, Điều 2 của Quyết định này được thực hiện theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Quyết định này quy định một số mức chi cụ thể:

a. Mức chi tổ chức đối thoại, tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội ngoài các khoản chi theo quy định tại Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được chi một số khoản sau:

- Cấp tỉnh:

Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/cuộc họp;

Thành viên tham dự cuộc họp: 100.000 đồng/người/cuộc họp;

Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 500.000 đồng/bài viết.

- Cấp huyện:

Chủ trì cuộc họp: 120.000 đồng/người/cuộc họp;

Thành viên tham dự cuộc họp: 80.000 đồng/người/cuộc họp;

Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 400.000 đồng/bài viết.

- Cấp xã:

Chủ trì cuộc họp: 100.000 đồng/người/cuộc họp;

Thành viên tham dự cuộc họp: 60.000 đồng/người/cuộc họp;

Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 300.000 đồng/bài viết.

b. Mức chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập:

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi cụ thể như sau:

- Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn;

- Cấp huyện: 800.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn;

- Cấp xã: 600.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

c. Mức chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Thành viên chính thức của đoàn giám sát:

Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/ngày;

Cấp huyện: 100.000 đồng/người/ngày;

Cấp xã: 80.000 đồng/người/ngày.

- Các thành viên khác:

Cấp tỉnh: 80.000 đồng/người/ngày;

Cấp huyện: 60.000 đồng/người/ngày;

Cấp xã: 50.000 đồng/người/ngày.

d. Mức chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)*:*

- Cấp tỉnh: 500.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản;

- Cấp huyện: 250.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản;

- Cấp xã: 100.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

**Điều 3. Nguồn kinh phí**

Nguồn kinh phí chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thuộc ngân sách cấp nào thì ngân sách cấp đó chi trả.

**Điều 4.** Các nội dung khác liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành khác trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – BTP;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- TT: TU, HĐND tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Như điều 5;- Sở Tư pháp;- Trung tâm Công báo tỉnh;- Lưu: VT.VPUBND tỉnh; | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH** |